

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày: 02-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Tụ;

Ông Võ Văn Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Trạm Y tế xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

D (tên gọi khác: K), sinh năm 1995, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Đ, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 8/12; con ông H và bà T; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, ngày 09 - 4 - 2019, đến ngày 18 - 4 - 2019 chuyển sang tạm giam cho đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

D là đối tượng nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên vào ngày 07-4-2019, D đến khu vực ngã 3 Hai Châu thuộc huyện B, tỉnh Tây Ninh mua chất ma túy của một người thanh niên tên là U (không rõ họ tên, nơi cư trú), với số tiền 700.000 đồng. Sau đó, D mang về phân ra thành nhiều bịch nhỏ bán lại cho các người nghiện trên địa bàn Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Khoảng 19 giờ ngày 09-4-2019, N và M (hùn 400.000 đồng) trong đó N hùn 300.000 đồng, M hùn 100.000 đồng) để mua ma túy sử dụng. Sau đó, N sử dụng điện thoại số 0908.338.437 gọi vào số điện thoại 0854.607.933 của D hỏi mua ma túy đá với số tiền 400.000 đồng, D đồng ý bán và hẹn địa điểm giao dịch tại nhà N. Sau khi nghe điện thoại, D điều khiển xe mô tô biển số 70E1 409.53 từ nhà đến nhà N tại khu phố 4, Thị trấn D, Huyện D tỉnh Tây Ninh thì gặp N và M. Tại đây, D lấy bịch ma túy ra bỏ vào gói thuốc lá hiệu Hero để giao cho N, N trả cho D 400.000 đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Ngoài ra D còn khai nhận đã bán chất ma túy đá các lần cụ thể như sau: Khoảng 11 giờ ngày 07-4-2019 D bán cho N một bịch ma túy đá với số tiền 200.000 đồng tại nhà của D thuộc ấp Đ, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Khoảng 11 giờ ngày 09-4-2019 D bán cho N một bịch ma túy đá với số tiền 400.000 đồng tại nhà của D.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Huyện D, bị cáo D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận Giám định số 494/KL-KTHS ngày 11-4-2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon màu trắng được bịt kín 04 đầu (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại methamphetamine, có khối lượng 0,2106 gam.

Cáo trạng số: 26/CT-VKS-DMC ngày 21-5-2019, của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D đã truy tố bị cáo D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên”;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung của bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm r, s, khoản 1, Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù.

Vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án do Viện kiểm sát đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Huyện D, Điều tra viên; Viện Kiểm sát Huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo D thể hiện: Từ ngày 07-4-2019 đến ngày 09-4-2019 bị cáo D đã nhiều lần bán cho những người nghiện ma túy nhằm thu lợi bất chính. D đã bán ma túy cho N 02 lần, các lời khai của bị cáo D khớp với các lời khai của N, đến lần thứ 3 khi D đang tiếp tục bán ma túy cho N và M thì bị bắt qua tang; xác định chất ma túy mà D mua bán có tên gọi là methamphetamine, có khối lượng 0,2106 gam.

[3] Xét thấy: bị cáo D có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo D là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến an toàn xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D đã truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho thấy: Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người và cộng đồng xã hội, bị cáo nhận thức được methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, Nhà nước nghiêm khắc xử lý đối với hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển ... chất ma túy trái phép, bị cáo biết rõ ma túy là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội nhưng bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc không chỉ nhằm trừng trị mà còn giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

[4] Xét tình về tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không tình tiết tăng nặng;

Về Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tự thú ra lần phạm tội trước là tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm r khoản 1 Điều 51; thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải là tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo có nhiều người thân (ông, bà ngoại, bác) là người có công với cách mạng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại thuộc khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 556.000 đồng do bị cáo D mua bán ma túy thu lợi mà có; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh số IMEI1 359753061908720, số IMEI2 359753061908738 là phương tiện bị cáo D dùng và việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 ly thủy tinh có nắp màu trắng và 02 đoạn thủy tinh; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 bật lửa màu xanh; 02 bịch ny lon được bịt kín 03 đầu; 03 bịch ny lon được bịt kín 04 đầu; 01 bì thư được niêm phong vụ số 494/KL-KTHS, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý Nguyễn Hoàng Chi Mai.

[6] Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, Điều 50; điểm r, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo D 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09-4-2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 556.000 (năm trăm năm mươi sáu nghìn) đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh số IMEI1 359753061908720, số IMEI2 359753061908738.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 ly thủy tinh có nắp màu trắng và 02 đoạn thủy tinh; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 bật lửa màu xanh; 02 bịch ny lon được bịt kín 03 đầu; 03 bịch ny lon được bịt kín 04 đầu; 01 bì thư được niêm phong vụ số 494/KL-KTHS, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý Nguyễn Hoàng Chi Mai.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng;

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện D;
- Công an Huyện D;
- Chi cục THADS H.D;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Khanh